**ĐỀ NGOẠI NIỆU**

**(Quốc Bảo)**

1. Động mạch nào không cấp máu cho dương vật?
2. ĐM lưng dương vật
3. ĐM thể hang
4. ĐM hành niệu đạo
5. ĐM thẹn ngoài
6. Quá trình nào không có trong cương dương?
7. Dãn cơ vân
8. Xoang hang chứa đầy máu
9. Các TM thể hang bị chèn ép
10. Dương vật mềm
11. Chất dẫn truyền nào quan trọng trong quá trình cương dương?
12. GABA
13. NO
14. VIP
15. VEGF
16. Điều nào sau đây không đúng?
17. NO kích hoạt men cGMP
18. Men cGMP làm đóng kênh Ca2+, mở kênh K+
19. Nồng độ canxi nội bào thấp làm giảm trương lực cơ trơn mạch máu
20. cGMP bị thủy phân bởi men phosphodiesterase
21. Điều nào không đúng về nguyên nhân rối loạn cương dương?
22. Phẫu thuật lớn vùng chậu ảnh hưởng cương dương
23. Rối loạn cương dương thường do nhiều nguyên nhân cùng tồn tại
24. Nguyên nhân tâm lí thường ít gặp
25. Nguyên nhân bệnh tim mạch ít ảnh hưởng quá trình cương dương
26. Chọn câu đúng về rối loạn cương?
27. Là sự cương cứng quá mức của dương vật
28. Không hay gặp ở Việt Nam
29. Điều trị đầu tay là đặt thể hang nhân tạo
30. Tìm nguyên nhân và bệnh kèm quan trọng
31. Khám rối loạn cương, chọn câu đúng?
32. Khám sàng chậu
33. Khám hậu môn trực tràng
34. Khám phản xạ hành lang
35. Đánh giá yếu tố nguy cơ tim mạch
36. CLS chẩn đoán rối loạn cương?
37. Xét nghiệm NO trong máu
38. Rối loạn cương là 1 chẩn đoán lâm sàng
39. Chức năng tuyến giáp
40. Prolactin máu
41. Điều trị rối loạn cương?
42. Điều trị đặc hiệu bằng thuốc ức chế PDE-5
43. Điều trị đặc hiệu bằng Alprostadil nhét niệu đạo
44. Điều trị đặc hiệu bằng đặt thể hang nhân tạo
45. Cả ba đều không phải điều trị đặc hiệu
46. IPS trung bình là mấy điểm?
47. <= 7đ
48. 8-19đ
49. 19-24đ
50. 24-35đ
51. Biến chứng thường gặp của cắt đốt TLT qua ngã niệu đạo?
52. Chảy máu
53. Xuất tinh ngược
54. Rối loạn cương dương
55. Phù nề
56. Thể tích TLT có liên quan chặt chẽ với?
57. Triệu chứng LS
58. Nồng độ PSA
59. Thời gian mắc bệnh
60. Ung thư
61. Bệnh nhân nam 70 tuổi. 1 tuần nay bị tiểu khó, tiểu phải rặn, tia nước tiểu yếu kèm sốt cao 390. CLS chẩn đoán?
62. SA bụng
63. SA hậu môn trực tràng
64. CRP
65. CTM
66. Thụ thể alpha nào liên quan trong bệnh sinh của HBP?
67. A1a
68. A1b
69. A1c
70. A1d
71. Thuốc ức chế PDE5 không được dùng với thuốc nào, ngoại trừ?
72. Kháng muscarinic
73. Ức chế 5a-reductase
74. Đồng vận B3
75. Chẹn alpha
76. Nồng độ PSA bình thường?
77. <2 (1-1.5 nè)
78. <4
79. 4-10
80. Tất cả đều sai
81. Triệu chứng quan trọng nhất của bàng quang tăng hoạt?
82. Tiểu gấp
83. Tiểu nhiều lần
84. Tiểu đêm
85. Tiểu không kiểm soát
86. Điều trị OAB, chọn câu sai?
87. Phẫu thuật
88. Thay đổi lối sống
89. Thuốc
90. Phản hồi sinh học

* Trong tài liệu có PP Kích thích điện, hỏi lại thử kích thích điện vs Phẫu thuật là 1 hay 2. Nếu khác nhau thì trong OAB có PT ko?

1. CLS trong OAB, chọn câu sai?
2. Niệu dòng đồ tính Qmax
3. Siêu âm tính lượng nước tiểu tồn lưu
4. Tổng phân tích nước tiểu
5. Siêu âm hệ niệu
6. Định nghĩa triệu chứng đường tiết niệu dưới, chọn câu sai:
7. Tiểu gấp
8. Tiểu đêm >3 lần
9. Tiểu không kiểm soát
10. Tiểu dầm
11. Triệu chứng tống xuất, chọn câu sai:
12. Tiểu khó
13. Tiểu ngập ngừng
14. Tiểu không hết
15. Tiểu nhiều lần (>8 lần)
16. Ứ đọng nước tiểu gây hậu quả?
17. Bế tắc
18. Tồn lưu nước tiểu
19. Tiểu gấp
20. Chướng nước đường tiết niệu trên
21. Các giai đoạn bế tắc đường ra, ngoại trừ?
22. Chống đối
23. Chống đối không hiệu quả
24. Bù trừ
25. Mất bù
26. Triệu chứng đường tiết niệu dưới gây ra hậu quả, ngoại trừ?
27. Bàng quang hỗn loạn thần kinh
28. Nhiễm khuẩn đường tiết niệu
29. Sỏi
30. Tổn thương đường tiết niệu trên
31. Tác nhân gây nhiễm khuẩn niệu ở phụ nữ mang thai thường gặp:
32. E.coli
33. Proteus
34. Pseudomonas
35. S. Aureus
36. Cần điều trị nhiễm khuẩn niệu không triệu chứng ở đối tượng nào?
37. Người già
38. Người bị HIV
39. Phụ nữ mang thai
40. Người ĐTĐ
41. Cần tầm soát nhiễm khuẩn niệu không triệu chứng trên đối tượng nào?
42. Người già
43. Người bị HIV
44. Phụ nữ mang thai
45. Người ĐTĐ
46. Kháng sinh điều trị phụ thuộc yếu tố nào?
47. Phổ tác dụng
48. Tỉ lệ kháng thuốc
49. Bệnh nhân nam, 24 tuổi, nhập viện vì đau hông lưng trái kèm sốt cao 390. Khám thấy sinh hiệu ổn, ấn đau hông lưng trái, chạm thần (-). Chẩn đoán có thể?
50. Viêm bang quang cấp
51. Viêm thận – bể thận cấp
52. Viêm tiền liệt tuyến cấp
53. Viêm niệu đạo cấp
54. Tình huống nào không phải là cấp cứu ngoại khoa?
55. Shock do vỡ thận
56. Bế tắc niệu quản 2 bên
57. Tắc niệu quản trên thận độc nhất
58. Nghi nhiễm khuẩn huyết
59. Đặc điểm quan trọng của viêm thận bể thận cấp?
60. Ngược dòng từ bàng quang – niệu quản
61. Dây VK từ đường tiêu hóa
62. Điều trị kháng sinh trong vòng 3 ngày
63. Có thể điều trị phòng ngừa tái phát
64. Bệnh nhân nữ 22 tuổi đến vì tiểu gắt buốt, tiểu gấp, tiểu nhiều lần. Tiền căn có 3 lần viêm BQ, 2 lần viêm thận bể thận cấp. Nguyên nhân của lần này?
65. Ngược dòng bàng quang niệu quản
66. Dây vi khuẩn từ đường tiêu hóa
67. Tiểu nhiều lần
68. Nhiễm khuẩn niệu tái phát
69. Bệnh nhân nữ đến vì đau hông lưng (T) 5 ngày. Kết quả SA thấy có sỏi niệu quản (T) đoạn lưng 5mm, thận (T) ứ nước độ I. WBC =8k. Xử trí phù hợp?
70. Kháng sinh + giảm đau
71. Chuyển lưu nước tiểu giải áp
72. Nội soi tán sỏi ngược dòng
73. Điều trị nội khoa
74. Bệnh nhân nữ, 20 tuổi, nhập viên vì đau hông lưng (P) kèm tiểu gắt buốt. Khám sinh hiệu ổn, đề kháng thành bụng (-), chạm thận (-), phản ứng dội (-). Chẩn đoán có thể?
75. Viêm phần phụ
76. Viêm túi mật
77. Viêm ruột thừa
78. Cơn đau quặn thận
79. Bệnh nhân nữ 35t, nhập viện vì sốt cao lạnh run kèm đau hông lưng (P). Tiền căn có 5 lần bị viêm bàng quang, 2 lần bị viêm thận bể thận. YTNC của bệnh nhân là?
80. Trào ngược BQ niệu quản
81. Đã từng điều trị kháng sinh trước đó
82. Giới nữ
83. Yếu tố thuận lợi gây viêm thận bể thận cấp?
84. Trào ngược BQ-NQ
85. Giới nữ
86. ĐTĐ
87. Viêm BQ cấp

37-> 40. 4 câu trong bài **Pretest NK đường tiết niệu trên** (bỏ câu 3)